

THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

THUẾ CƠ SỞ 6 TỈNH QUẢNG NINH

DANH SÁCH CÔNG KHAI THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ NỢ TIỀN THUẾ, PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC THUỘC NSNN

Kỳ thuế tháng 4/2026

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số thuế	Tên người nộp thuế	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ đến thời điểm 30/04/2026	Trong đó		Phòng (đội) quản lý	Nguyên nhân, lý do nợ	Các biện pháp thu nợ đã thực hiện	Đề xuất các biện pháp thu nợ tiếp tục thực hiện	CQT
					Tiền thuế, phí...	Tiền chậm nộp					
1	2	3	4	5=6+7	6	7	8	9	10	11	12
	Tổng số			2.731.034.083	2.212.857.609	518.176.474					
I	Đối tượng Quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế			2.570.733.994	2.073.264.404	497.469.590					
1	5700483979	Công ty TNHH Toàn Lương	Thôn Xóm Nương, xã Tiên Yên (xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	68.448.938	53.748.112	14.700.826	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
2	5700510975	Công ty cổ phần xây lắp công nghiệp và thương mại 668	Thôn Trung, xã Hải Lạng (xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	8.537.000	6.000.000	2.537.000	Tổ QLDN	DN bỏ địa chỉ	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
3	5701789014	Hợp tác xã Hà Lâu	Thôn Bắc Lù - Nà Trang, xã Diên Xá (xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	1.569.991	1.405.200	164.791	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ; cưỡng chế TK, CCHĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
4	5701837927	Hợp tác xã Khai thác và chế biến sản phẩm OCOP Tiên Yên	Phố Long Tiên, xã Tiên Yên (thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	2.198.600	2.000.000	198.600	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK; Cưỡng chế HĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
5	5702037338	Công ty TNHH dịch vụ thương mại tổng hợp Tài Phát	Nhà số 10, đường Quang Trung, phố Hòa Bình, xã Tiên Yên (thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	741.355.838	668.469.295	72.886.543	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
6	5702136191	Công ty TNHH truyền thông công nghệ và quảng cáo SK	Số 28 Thôn Khe Tiên, xã Diên Xá, tỉnh Quảng Ninh	4.616.800	4.000.000	616.800	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK; Cưỡng chế HĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
7	5702034104	Công ty TNHH thương mại Phú Trọng Quảng Ninh	Thôn Pắc Phai, xã Diên Xá, tỉnh Quảng Ninh	32.536.257	24.657.852	7.878.405	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, CCTK, CCHĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
8	5702076182	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Bảo Long - HD	Số 70A, phố Tam Thịnh, Xã Tiên Yên, Quảng Ninh	27.942.687	18.399.255	9.543.432	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, CCHĐ, THXC	TB nợ; Cưỡng chế HĐ	2208
9	5702144354	Công ty cổ phần bảo tồn thiên nhiên và phát triển du lịch miền Đông	Số 200 Làng Dải, xã Đông Ngũ (xã Đông Hải, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	3.687.000	3.500.000	187.000	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, CCTK	TB nợ; Cưỡng chế TK	2208
10	5701863412	Công ty TNHH Công bê tông Tiến Phong	76B, phố Tam Thịnh, xã Tiên Yên, Quảng Ninh	3.671.104	2.200.000	1.471.104	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, CCHĐ	TB nợ; Cưỡng chế HĐ	2208
11	5700620110	Công ty TNHH Tùng Thắng	Khu Bình Quyền, xã Bình Liêu (thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu cũ), tỉnh Quảng Ninh	792.697.013	631.251.026	161.445.987	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cưỡng chế TK	2205
12	5701372100	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Và Dịch Vụ Khôi Đạt	Khu Bình An, xã Bình Liêu (thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu cũ), tỉnh Quảng Ninh	35.122.237	28.566.860	6.555.377	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cưỡng chế TK	2205
13	5701677751	Hợp tác xã cổ phần Đồng Tiến	Khu Nà Phạ II, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	17.054.350	10.000.000	7.054.350	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cưỡng chế TK	2205
14	5702028453	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Hoa Lư	Khu Nà Phạ II, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	104.360.364	73.480.093	30.880.271	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cưỡng chế TK, CCHĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2205
15	5701868587	Hợp tác xã Đoàn Kết	Nà Kê, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	6.225.000	5.500.000	725.000	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ; Cưỡng chế TK; Cưỡng chế HĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2205
16	5702139805	Hợp tác xã cá tầm công nghệ cao Húc Động Bình Liêu	Thôn Lục Ngù, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	8.445.050	6.500.000	1.945.050	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ; Cưỡng chế TK	TB nợ; Cưỡng chế TK	2205
17	5702091085	Công ty cổ phần Đại Lộc VP	Thôn Nà Cáp, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	10.861.375	7.350.000	3.511.375	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	Gọi điện, TB nợ	2205
18	5702140374	Hợp tác xã nông nghiệp Tâm Bình	Số nhà 10 Phố Quảng Trường, Khu Bình Công I, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	2.418.200	2.000.000	418.200	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	TB nợ	2205
19	5701770214	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và nuôi trồng thủy sản Hoàn Kết	Thôn cửa khẩu, xã Hoành Mô, Quảng Ninh	2.192.600	2.000.000	192.600	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ; Cưỡng chế TK	TB nợ; Cưỡng chế HĐ	2205
20	5702154909	Công ty cổ phần xây dựng BC Phú Quý	Khu 7, xã Ba Chẽ, Quảng Ninh	17.345.140	16.549.000	796.140	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ; Cưỡng chế TK, CCHĐ	TB nợ; Cưỡng chế TK	2209

STT	Mã số thuế	Tên người nộp thuế	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ đến thời điểm 30/04/2026	Trong đó		Phòng (đội) quản lý	Nguyên nhân, lý do nợ	Các biện pháp thu nợ đã thực hiện	Đề xuất các biện pháp thu nợ tiếp tục thực hiện	CQT
					Tiền thuế, phí...	Tiền chậm nộp					
1	2	3	4	5=6+7	6	7	8	9	10	11	12
21	5702122110	Công ty TNHH dăm gỗ Đồng Bắc	Cum Công nghiệp Nam Sơn, Thôn Khe Sâu, xã Ba Chẽ, Quảng Ninh	90.327.186	83.009.648	7.317.538	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	TB nợ; Cường chế TK	2209
22	5702163967	Công ty cổ phần Đào Hoa Thôn	Thôn Khe Tre, Xã Kỳ Thượng, Quảng Ninh	7.926.100	7.500.000	426.100	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	Gọi điện, TB nợ	2209
23	5701957131	Đặng Ngọc Minh	Phổ Long Tiên, xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	108.751.655	77.766.963	30.984.692	Tổ QLHTHKD1	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ, THXC, ngừng sử dụng hóa đơn, cường chế TK, PTTK	TB nợ; Cường chế TK	2208
24	5701386551	Vũ Lân Phương	Số 215 phố Thống Nhất, xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	31.342.153	21.186.200	10.155.953	Tổ QLHTHKD1	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK, PTTK.	TB nợ; Cường chế TK	2208
25	8456464468	Nguyễn Thành Luân	Thôn Thác Bưởi 1, xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	4.863.240	4.110.000	753.240	Tổ QLHTHKD1	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK, PTTK.	TB nợ; Cường chế TK	2208
26	5701369517	Nguyễn Mạnh Hùng	Thôn 3, xã Ba Chẽ (thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ cũ), tỉnh Quảng Ninh	369.397.445	267.702.400	101.695.045	Tổ QLHTHKD3	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK,	TB nợ; Cường chế TK	2209
27	8099337773	Hộ kinh doanh Vy Quốc Phương	Thôn 2, xã Ba Chẽ (thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ cũ), tỉnh Quảng Ninh	66.840.671	44.412.500	22.428.171	Tổ QLHTHKD3	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK, CCHĐ	TB nợ; Cường chế TK	2209
II	Đối tượng hết thời hạn chấp hành các QĐ hành chính về quản lý thuế			160.300.089	139.593.205	20.706.884					
1	5700483979	Công ty TNHH Toàn Lương	Thôn Xóm Nương, xã Tiên Yên (xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	3.680.000	3.500.000	180.000	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cường chế TK	2208
2	5702034104	Công ty TNHH thương mại Phú Trọng Quảng Ninh	Thôn Pắc Phai, xã Diên Xá, tỉnh Quảng Ninh	31.539.955	26.182.085	5.357.870	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ	TB nợ; Cường chế TK	2208
3	5702144354	Công ty cổ phần bảo tồn thiên nhiên và phát triển du lịch miền Đông	Số 200 Làng Đai, xã Đông Ngũ (xã Đông Hải, huyện Tiên Yên cũ), tỉnh Quảng Ninh	3.549.000	3.500.000	49.000	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ	TB nợ; Cường chế TK	2208
4	5701590469	Công ty cổ phần xây dựng Hưng Đại Việt	Số 218, phố Đông Tiến 1, xã Tiên Yên, Quảng Ninh	69.147.082	67.711.120	1.435.962	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ	TB nợ; Cường chế TK	2208
5	5700620110	Công ty TNHH Tùng Thắng	Khu Bình Quyền, xã Bình Liêu (thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu cũ), tỉnh Quảng Ninh	8.628.277	7.350.000	1.278.277	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cường chế TK	2205
6	5701677751	Hợp tác xã cổ phần Đồng Tiến	Khu Nà Phạ II, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	16.822.750	10.000.000	6.822.750	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ, cường chế TK, CCHĐ; THXC	TB nợ; Cường chế TK	2205
7	5701868587	Hợp tác xã Đoàn Kết	Nà Kề, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	4.026.400	3.500.000	526.400	Tổ QLDN	DN gặp khó khăn về tài chính	Gọi điện, TB nợ; Cường chế TK; Cường chế HĐ	TB nợ; Cường chế TK	2205
8	5702139805	Hợp tác xã cá tầm công nghệ cao Húc Động Bình Liêu	Thôn Lục Ngù, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	4.817.750	3.500.000	1.317.750	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ; Cường chế TK	TB nợ; Cường chế TK	2205
9	5702091085	Công ty cổ phần Đại Lộc VP	Thôn Nà Cáp, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	10.861.375	7.350.000	3.511.375	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	Gọi điện, TB nợ	2205
10	5702126161	Hợp tác xã Tùng Đạt	Khu Pắc Liềng, xã Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	3.500.000	3.500.000		Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	Gọi điện, TB nợ	2205
11	5702163967	Công ty cổ phần Đào Hoa Thôn	Thôn Khe Tre, Xã Kỳ Thượng, Quảng Ninh	3.727.500	3.500.000	227.500	Tổ QLDN	NNT không nộp tiền vào NSNN	Gọi điện, TB nợ	Gọi điện, TB nợ	2209

Chú ý
 Cột 5 ghi số tiền thuế phải công khai theo quy định

DANH SÁCH CÔNG KHAI THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ NỢ CÁC KHOẢN THU VỀ ĐẤT
Kỳ thuế tháng 4/2026

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số thuế	Tên người nộp thuế	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ đến thời điểm 30/04/2026	Trong đó						Phòng (đội) quản lý	Nguyên nhân, lý do nợ	Các biện pháp thu nợ đã thực hiện	Đề xuất các biện pháp thu nợ tiếp tục thực hiện	CQT
					Tiền sử dụng đất			Tiền thuê đất							
					Cộng	Tiền sử dụng đất	Tiền chậm nộp	Cộng	Tiền thuê đất	Tiền chậm nộp					
1	2	3	4	5=6+9	6	7	8	9	10	11	14	15	16	17	18
		Tổng cộng		-	-	-	-	-	-	-					
1				-	-	-	-	-							
2				-	-	-	-	-							

Chú ý
Cột 5 ghi số tiền thuế phải công khai theo quy định
Ví dụ: Nếu thuộc đối tượng trên 90 ngày thì ghi số tiền trên 90 ngày